

Bản án: 53/2023/HS-ST

Ngày 07 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hà.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Bê;
2. Ông Nguyễn Văn Chiến;
3. Ông Nguyễn Văn Thục.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Trịnh Hoài Đức - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên toà: Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh B xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn L**, S năm 1971; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: thôn Tiến Trung, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 3/12;

Bố: Đoàn Văn Đoan (đã chết);

Mẹ: Trịnh Thị Thục (đã chết);

Vợ: Nguyễn Thị D, S năm 1979;

Con: có 2 con, lớn S năm 1999, nhỏ S năm 2004;

Bị cáo có 9 anh em, bị cáo là thứ 9.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 40/HSST ngày 26/3/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt).

+ Người bào chữa cho bị cáo L:

1. Bà Ong Thị Thanh và bà Ngô Thị Thu- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Vũ Anh Hùng- Đoàn luật sư tỉnh B (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Triệu Hạnh Hiên- Luật sư thuộc văn phòng luật sư Triệu Hiên – Đoàn luật sư tỉnh B. (Có mặt)

+ Bị hại: Anh Lý Thanh T, S năm 1987. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Tiến Bộ, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B.

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị L- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Kim Vĩnh An- Đoàn luật sư tỉnh B. (Có mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị D, S năm 1979. (Có mặt).

2. Anh Đoàn Văn P, S năm 2004. (Có mặt).

3. Anh Đoàn Văn P, S năm 1999. (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Tiến Trung, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B.

4. Chị Tô Thị T, S năm 1989. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Tiến Bộ, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B.

+ Người làm chứng:

1. Anh Vương Văn S, S năm: 1987. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Tiến Bộ, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B.

2. Anh Nguyễn Minh H, S năm: 1986. (Vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Tiến Trung, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B.

3. Chị Tô Thị T, S năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Tiến Bộ, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B. (Có mặt).

NỘI D V U Á N:

Bị cáo Đoàn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đoàn Văn L, S năm 1971 là bố Đoàn Văn P, S năm 1999 cùng trú tại thôn Tiến Trung, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh B. Đoàn Văn P có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YXF155, BKS 98C1-222.39 lắp pô có tiếng nổ to (nẹt pô).

Khoảng 00 giờ ngày 13/7/2022, P điều khiển xe mô tô đi chơi về nhà, khi đi qua nhà anh Vương Văn S, S năm 1987 ở khu vực ngã ba thôn Tiến Trung, Tiến Bộ, Tiến Thịnh thuộc xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, do tiếng pô xe của P nổ to nên làm con của anh S thức giấc. Bức xúc về việc xe mô tô của P gây ảnh hưởng đến giấc ngủ của gia đình, nên anh S lấy xe mô tô đi đến nhà P, anh S gặp P đang mở cổng, anh S nhắc nhở P nên hai bên xảy ra cãi chửi nhau. Thấy P đi vào nhà

lấy dao thì anh S bỏ về. P cầm dao đuổi theo đến nhà anh S, nhưng anh S đã vào trong nhà nên P quay về nhà P.

P về đến nhà gọi cho Đoàn Văn L, một lúc sau L đi soi cua về nhà thì thấy P đi từ dưới nhà bếp đi lên tay cầm 01 con dao dài 60 cm, L hỏi thì P cho biết vừa cãi nhau với anh S. Thấy P cầm dao đi xe mô tô BKS 98C1-222.39 ra nhà anh S thì L cũng lấy xe mô tô nhãn hiệu Winer BKS 98C1-234.15 và lấy 01 con dao phớ gài ở xe đi theo P.

Khi P, L đến cửa nhà anh S thì có chửi bới ở ngoài cửa nhà anh S. Anh S lúc này gọi điện cho bạn mình là Lý Thanh T, S năm 1987 ở gần nhà anh S bảo T ra nói chuyện với bố con L có gì để mai nói chuyện. T đi đến cửa nhà anh S, khi đi có cầm theo một chiếc xẻng. Tại cửa nhà anh S thì T và P cãi nhau, nên L đã đuổi P đi về nhà, còn L ở lại nói chuyện với T. T đi ra đến vị trí ngã ba đường đứng, cầm xẻng tay trái, cầm điện thoại tay pH. L đi đến chỗ T đứng đối diện cách T khoảng 1m thì T nói với L “Bố con mày thích làm loạn ở đây à?” rồi dùng chân đạp vào người L, L lùi lại phía sau. T để điện thoại xuống đất dùng 2 tay cầm xẻng vụt về phía L nhưng L tránh được bị xước da ở khuỷu tay pH, lưỡi xẻng rơi xuống đất.

L chạy ra xe mô tô đỗ gần đó lấy con dao phớ, cầm dao ở tay pH chạy quay lại chỗ T và lao vào chém T. T dùng cán xẻng đỡ nhưng bị chém trúng tay pH nên bị rơi xẻng và ngã ngồi xuống đất. L cầm dao tiếp tục chém liên tiếp nhiều nhất vào người T. T đứng dậy bỏ chạy về cửa nhà anh S. L đuổi theo chém tiếp vào vùng đầu, vai và lưng T. T chạy ra phía sau nhà anh S thì L không đuổi theo nữa. L cầm dao tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. T bị thương được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu.

Đến khoảng 05 giờ ngày 13/7/2022, L được Công an xã Tiên Thắng mời đến trụ sở công an xã làm việc. Tại đây L đã đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân và giao nộp: 01 con dao loại dao phớ dài 55 cm, chuôi nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao sắc bằng kim loại dài 43 cm, bản dao rộng nhất là 4,3 cm, một lưỡi sắc, sống dao và mũi dao bằng, trên lưỡi dao có bảm dính chất dịch màu nâu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus lắp sim số 0962.822.919; 01 chiếc áo phông ba lỗ màu trắng; 01 quần dài màu xanh đã qua sử dụng (BL 251).

Ngày 13/7/2022, Đoàn Văn P giao nộp 01 con dao bằng kim loại cả lưỡi và chuôi dài 63,6 cm, đầu nhọn lưỡi sắc, phần lưỡi dao giáp với chuôi dao có hình răng cưa dài 12 cm, phần còn lại nhẵn bằng, phần sắc lưỡi dao sáng màu, phần còn lại màu đen, bản dao chỗ rộng nhất 4,4cm, phần lưỡi dao dài 50,6 cm, chuôi bằng nhựa dài 13 cm và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YZF155 BKS 98C-222.39; anh Đoàn Văn P, S năm 2004 (con trai của Đoàn Văn L) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner BKS 98C-234.15 (BL 245, 247).

Ngày 14/7/2022, chị Tô Thị T, S năm 1989 (vợ của anh Lý Thanh T) giao nộp 01 chiếc quần soóc màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung

Galaxy A72 lắp sim số 0987.194.466 và 01 quần sịp màu đen của anh Lý Thanh T. (BL 249).

Ngày 13/7/2022 anh Vương Văn Lưu (em trai anh S) giao nộp dao 01 con dao dài 80 cm chuôi gỗ dài 21 cm, lưỡi bằng kim loại dài 59 cm, đầu nhọn cong lên trên, lưỡi sắc, bản rộng nhất 5,5 cm, trên sống lưng dao có 3 lỗ thủng là con dao anh S cầm tại trước cửa nhà S trước khi xảy ra xô sát với L, P. (BL 267).

Cơ quan điều tra tổ chức khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra sự việc thuộc đường liên thôn khu vực ngã ba giao nhau giữa hướng Đông đi thôn Tiến Bộ, hướng Bắc đi thôn Tiến Trung, hướng Nam đi thôn Tiến Thịnh, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, mặt đường trải bê tông, rộng 3,5m. Trên khu vực hiện trường phát hiện, thu giữ một số dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại bám dính bê tông, kích thước (0,35x0,212) m, phần lưỡi có kích thước (0,22x0,212) m; 01 đoạn tre dài 1,02m, đường kính 0,034m, một đầu bám dính bê tông, bề mặt bám dính rải rác chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, quệt nghi máu. Dưới mái hiên góc Tây Bắc nhà của gia đình anh Vương Văn S và nhà của anh Đỗ Văn Bền đều có lắp đặt 01 mắt camera (BL 167-180).

Tại Giấy chứng nhận thương tích và Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh B số vào viện 91222 xác định anh Lý Thanh T vào viện lúc 01 giờ 50 Pt ngày 13/7/2022, ra viện ngày 16/7/2022. Tình trạng thương tích lúc vào Viện: Lơ mơ, tiếp xúc chậm, da niêm mạc nhợt; 01 vết thương ngực sắc gọn kích thước (20x4) cm, đứt lộ cơ xương ức, xương sườn; Vết thương lưng có 02 vết (07x4) cm và (07x4) cm lộ cơ đứt; 01 vết thương vai trái mặt ngoài kích thước khoảng (07x4) cm; Vết thương cánh tay pH, khuỷu tay pH đứt cơ, vỡ xương; Vết thương đỉnh-chẩm-thái dương pH kích thước (15x3) cm; Vết thương gáy (5x1) cm; Vết thương phức tạp phần mềm vùng má pH, kích thước (10x01) cm; CT Viêm phổi hai bên, tràn dịch khoang màng phổi hai bên. Tràn khí dưới da thành ngực pH số lượng ít, theo dõi hình ảnh gãy xương sườn 5 bên trái.

Ngày 14/7/2022, Cơ quan điều tra – Công an tỉnh B thu giữ mẫu máu của anh Lý Thanh T tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B. (BL 248).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1022 ngày 04/11/2022 của Trung T giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Lý Thanh T là **73%** (Bảy mươi ba phần trăm); Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên; chưa đánh giá vỡ đài quay pH do còn dụng cụ kết hợp xương; Con dao (loại dao pho dài 55 cm chuôi dao bọc nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại dài 43 cm) gửi giám định gãy được các thương tích cho Lý Thanh T (BL 36-38).

* Tại Bản kết luận giám định số 1352 ngày 05/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận: Mẫu máu của anh Lý Thanh T thuộc nhóm máu B; mẫu máu thu giữ tại hiện trường đều có máu người, nhóm máu B; trên 01 con

dao phớ (dài 55 cm chuôi dao bọc nhựa màu đen) có máu người, nhóm máu B; trên quần soóc màu xanh và quần sịp màu đen; quần dài hoạt tiết rằn ri và áo ba lỗ đều có máu người nhóm máu B. (BL 30-31).

Đoàn Văn L khi xảy ra xô sát với Lý Thanh T, bị T đập vào người, bị thương ở khuỷu tay pH, vết thương xước da nhưng L không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

Công an tỉnh B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Thanh T về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác” và Vương Văn S, Đoàn Văn P về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương”.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lý Thanh T yêu cầu Đoàn Văn L bồi thường số tiền 725.800.000 đồng, vợ của L đã bồi thường 25.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A72 màu xanh lấp sim số 0987.194.466 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã trả lại cho Lý Thanh T. Vật chứng còn lại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus vỏ màu vàng lấp sim số 0962.822.919; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YZF155 BKS 98C-222.39; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer BKS 98C1-234.15; 01 con dao làm bằng kim loại dài 55 cm một lưỡi sắc, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng dài 43 cm, bản rộng nhất 4,3 cm; 01 con dao làm bằng kim loại dài 63,6 cm, đầu mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, phần sống dao giáp với phần chuôi dao có dạng hình răng cưa dài 12 cm, phần còn lại nhẵn bằng, phần sắc của lưỡi dao sáng màu, phần còn lại màu đen, bản dao chỗ rộng nhất 4,4 cm, phần lưỡi dao dài 50,6 cm, chuôi dao làm bằng nhựa dài 13 cm, phần chuôi dao có 01 lỗ, cách phần lưỡi dao 9,4 cm; 01 đoạn tre dài 1,02m, đường kính 0,034 m; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại bắm dính bê tông kích thước (0x35x0,212) m, phần dưới kích thước (0,22x0,212) m; 01 áo ba lỗ màu trắng; 01 quần dài màu xanh (rằn ri) đã qua sử dụng; 01 chiếc quần soóc màu xanh; 01 quần sịp màu đen; 01 con dao dài 80 cm chuôi gỗ dài 21 cm, lưỡi bằng kim loại dài 59 cm, đầu nhọn cong lên trên, lưỡi sắc, bản rộng nhất 5,5 cm, trên sống lưng dao có 3 lỗ thủng được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh B.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-P2 ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đã truy tố bị cáo Đoàn Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Ngày 04/4/2023 Hội đồng xét xử đã có Quyết định số 03/2023 /HSST-QĐ trả hồ sơ để điều tra bổ sung để điều tra bổ sung những vấn đề sau:

1. Giám định bổ sung đài quay pH của bị hại Lý Thanh T, làm rõ thương tích của anh T đối với phần đài quay pH này, cộng với tổng tỷ lệ thương tích đã giám định để đánh giá tính chất mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra.

2. Anh T nộp đăng ký kinh doanh của hộ gia đình về việc kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô tải và bấm nghiền rác ván bóc, cần làm rõ việc nộp thuế của hộ kinh doanh anh T để xác định chính xác thu nhập của anh T.

Tại Công văn số 217/VKS-P2 ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B về việc chuyển hồ sơ vụ án để xét xử đã giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa ngày 09/6/2023 bị hại Lý Thanh T tiếp tục yêu cầu giám định bổ sung đài quay pH. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định số 02/ QĐ-TA ngày 09/6/2023 trưng cầu giám định bổ sung đối với bị hại Lý Thanh T.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1484/23/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2023 của Trung T pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B đã kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y T thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể bổ sung của Lý Thanh T tại thời điểm giám định là 21%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Tổng tỷ lệ thương tích của ông T qua hai lần giám định là 75%.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Bị cáo trình bày: Khoảng hơn 22 giờ đêm ngày 12/7/2022, sau khi P con trai bị cáo đi về nhà thì có nói với bị cáo là có S tìm đến nhà định đánh P. Sau đó, bị cáo thấy P cầm dao đi ra nhà S tìm S để nói chuyện thì bị cáo cũng cầm dao đi theo P để xem sự việc như thế nào. Khi đến nơi thì bị cáo đã thấy P và anh T to tiếng thách thức đánh nhau. Bị cáo có bảo anh T và P về thì P và T về. Sau đó, T quay lại và dùng chân đạp vào người bị cáo, sau đó cầm xẻng vụt bị cáo. Do bị anh T đánh trước nên bị cáo bức xúc đã chạy ra chỗ dựng xe mô tô và cầm dao lao vào chém anh T. Con dao bị cáo sử dụng để chém anh T là loại dao phới, làm bằng kim loại dài khoảng 50cm, chuôi dao bọc nhựa màu đen, bị cáo mua ở chợ. Việc bị cáo chém anh T là do một mình bị cáo, không có ai khác tham gia và gây thương tích cho anh T. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định về thương tích của anh T. Bị cáo đã tác động tới gia đình để bồi thường cho anh T số tiền 25.000.000đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

* Bị hại là anh Lý Thanh T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T có mặt tại phiên tòa và thống nhất trình bày như sau: Anh bị L dùng dao chém gây thương tích. Trên người anh hiện nay có nhiều vết thương do L gây ra và trí nhớ chưa ổn định. Nay anh yêu cầu L pH bồi thường cho anh theo quy định của pháp luật. Bồi thường tổn thất về tinh thần 50 lần mức lương cơ sở là

90.000.000đồng; Bồi thường do mất thu nhập của anh là 46 ngày x 1.300.000đồng/1 ngày = 59.800.000đồng; Chi phí mất thu nhập của người chăm sóc: 29.000.000đồng (Bao gồm: 6 triệu đồng đi lại và thuê nhà ở, tiền mất thu nhập 46 ngày x 500.000đồng là 23.000.000đồng); Thu nhập bị mất sau nằm viện là 6 tháng x 650.000đồng/ ngày = 117.000.000đồng; Công người chăm sóc sau nằm viện của chị T là 20.000.000đồng; Chi phí hợp lý cho việc điều trị và nằm viện (Có hóa đơn) là 151.000.000đồng; Chi phí thuê xe đi lại: 20.200.000đồng; Bồi thường chi phí thuốc bổ, phục hồi chức năng là 17.500.000đồng; Bồi thường chức năng lao động bị giảm sút do không lao động được bằng tay là 300.000.000đồng; Chi phí giám định bổ sung theo hóa đơn là 1.500.000đồng. Tổng cộng buộc bị cáo L bồi thường cho anh số tiền 806.000.000đồng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị D trình bày: Bà là vợ của bị cáo L, bà đã bồi thường cho anh T số tiền 25.000.000đồng. Đây là tiền của bị cáo L lao động mà có bà tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bà không yêu cầu bị cáo PH trả lại.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đoàn Văn P trình bày như sau: Anh là con trai của bị cáo L, nguyên nhân xảy ra sự việc là do anh đi xe máy để tiếng nổ kêu to, nên ông S có đuổi theo đến nhà anh, anh tưởng bị đánh nên nói với bố, khi sự việc xảy ra anh có to tiếng với anh T, bố anh có bảo anh đi về nhà, còn sự việc xảy ra giữa bố anh và anh T như thế nào thì anh không được biết. Đối với chiếc xe mô tô BKS YZF 155, biển số 98C1- 222.39 là xe của anh sử dụng để đi lại, hiện nay đang bị Cơ quan công an thu giữ, anh đề nghị được xin lại để lấy phương tiện đi lại.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đoàn Văn P trình bày: Chiếc xe mô tô Honda Winner, biển kiểm soát 98C1-234.15 là xe của anh mua và cuối năm 2021 chủ yếu anh sử dụng để đi làm, việc ông L sử dụng xe của anh như thế nào thì anh không biết, nay anh đề nghị trả lại cho anh chiếc xe mô tô trên.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Tô Thị T trình bày: Chị là vợ của anh T, khi anh T đi viện điều trị thì chị là người chăm sóc và đứng ra lo viện phí, chi phí điều trị cho anh T. Chị đồng ý với đề nghị bồi thường của anh T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T.

* Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B sau khi phân tích các tình tiết của vụ án đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 14-15 năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo L pH bồi thường cho bị hại là anh Lý Thanh T tổng số tiền 240.588.300đồng. Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến vụ án có một phần lỗi của người bị hại. Do đó, cần xem xét buộc bị cáo L bồi thường $\frac{3}{4}$ tổng số tiền trên tương đương 240.807.900đồng : 4 = 60.201.700đồng x 3 = 180.605.100đồng. Đến nay gia đình bị cáo L mới bồi thường được 25.000.000đồng.

Ngoài ra, bị cáo L còn có trách nhiệm bồi thường do giảm sút thu nhập của anh T là 1.500.000đồng/tháng, tính từ ngày 13/01/2023 đến khi anh T chết.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu vàng lắp sim số 0962.822.919 đã qua sử dụng là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 con dao bằng kim loại dài 55cm một lưỡi sắc, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 43 cm, bản rộng nhất 4,3cm đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại dài 63,6cm, đầu mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, phần sống dao giáp với phần chuôi dao có dạng hình răng cưa dài 12 cm, phần còn lại nhẵn bằng, phần sắc của lưỡi dao sáng màu, phần còn lại màu đen, bản dao chỗ rộng nhất 4,4cm, phần lưỡi dao dài 50,6 cm, chuôi dao làm bằng nhựa dài 13cm, phần chuôi dao có 01 lỗ, cách phần lưỡi dao 9,4 cm đã qua sử dụng; 01 đoạn tre dài 1,02m, đường kính 0,034m đã qua sử dụng; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại bằm dính bê tông kích thước (0,35 x 0,212)m, phần dưới kích thước (0,22 x 0,212)m đã qua sử dụng; 01 áo ba lỗ màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần dài màu xanh (rằn ri) đã qua sử dụng; 01 chiếc quần sooc màu xanh đã qua sử dụng; 01 quần sịp màu đen đã qua sử dụng; 01 con dao dài 80 cm chuôi gỗ dài 21 cm, lưỡi bằng kim loại dài 59 cm, đầu nhọn cong lên trên, lưỡi sắc, bản rộng nhất 5,5 cm, trên sống dao có 3 lỗ thủng đã qua sử dụng, là các tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại anh Đoàn Văn P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YZF BKS 98C- 222.39 đã qua sử dụng.

- Trả lại anh Đoàn Văn P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner BKS 98C1- 234.15 đã qua sử dụng.

Ngoài ra, còn đề nghị giải quyết về án phí, quyền kháng cáo.

Luật sư Triệu Hạnh Hiền bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận:

Về tố tụng: Kết luận giám định đưa ra mức thiệt hại sức khỏe 75% là quá cao. Đề nghị giám định lại đối với anh T.

Về tội danh: Hành vi của bị cáo không cấu thành tội giết người. Về mặt diễn biến khách quan của vụ án đã được thể hiện trong video, ban đầu bị cáo đến chỉ để

nói chuyện bằng tay không, bị cáo có việc đuổi con về nhiều lần, thể hiện ý thức nội T của bị cáo không muốn xảy ra đánh nhau. Nhưng do bị hại đánh bị cáo trước, bị cáo không có lời nói nào về việc sẽ giết bị hại. Lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo chỉ là gây thương tích cho bị hại, không pH giết người. Bị cáo không mong muốn hậu quả giết người xảy ra nên không thể xét xử bị cáo về tội giết người chưa đạt. Hành vi của L thuộc trường hợp quy định tại Điều 16 Bộ luật hình sự là tự ý nửa chừng chấm dứt phạm tội. Đề nghị xét xử cho phù hợp với tình tiết của vụ án. So sánh với án lệ 47 thì hành vi của bị cáo L khác án lệ này, chỉ giống về nội D bị cáo dùng hung khí nguy hiểm, tác động vào vùng nguy hiểm. Trong vụ án này bị hại có lỗi trước, không giống án lệ. Về tình tiết giảm nhẹ: Đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức đề nghị bồi thường cho bị hại cơ bản nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 211 Bộ luật tố tụng hình sự về giám định lại, đề nghị Hội đồng xét xử giám định lại đối với bị hại. Nếu không giám định lại đề nghị áp dụng Điều 16; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo khoảng 07 năm tù.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày tranh luận: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Về quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo L cho rằng bị cáo chỉ phạm tội cố ý gây thương tích, trình bày của luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ, việc anh T không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội đến cùng; nguyên nhân ban đầu xuất phát từ việc con trai bị cáo đi xe gây tiếng ồn lớn, nhưng bị cáo không khuyên bảo con mà đang đêm đến gây sự nên đã xảy ra sự việc. Về trách nhiệm dân sự, Viện kiểm sát cho rằng bị hại có một phần lỗi để xác định bị cáo bồi thường $\frac{3}{4}$ tổng giá trị thiệt hại cho bị hại luật sư không đồng ý. Hành vi của bị hại đã chấm dứt nên không thể xác định bị hại có một phần lỗi để buộc bị cáo $\frac{3}{4}$ tổng giá trị thiệt hại.

Bị cáo L không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với đề của luật sư bào chữa.

Anh Lý Thanh T tranh luận: Nhất trí với đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không có ý kiến tranh luận gì.

Viện kiểm sát đối đáp: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội giết người là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, trên cơ sở quy định của pháp luật, án lệ số 47, các cơ quan tiến hành tố tụng chỉ xem xét vận dụng chứ không áp dụng án lệ số 47. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội giết người. Về nội D đề nghị giám định lại: Tại phiên tòa trước giám định viên đã có phân tích

giải thích về kết luận giám định; Kết luận giám định theo đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và kết luận giám định được thực hiện tại thời điểm giám định, không có căn cứ nghi ngờ kết luận giám định và pH giám định lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên, người bào chữa thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng là anh Vương Văn S, anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ, việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết của vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận giám định thương tích, Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 Pt ngày 13/7/2022, tại khu vực ngã ba đường liên thôn trước cửa nhà anh Vương Văn S, S năm 1987 thôn Tiến Trung và Tiến Bộ thuộc xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế; do Đoàn Văn P điều khiển xe mô tô gây tiếng nổ lớn nên bị anh Vương Văn S đến nhà nhắc nhở. P bị nhắc nhở nên bực tức mang theo dao đến nhà anh S để gây sự đánh nhau. Thấy con mình là P cầm dao đến nhà anh S, Đoàn Văn L đã mang theo dao phớ đi theo P đến nhà anh S. Tại khu vực ngã ba trước cửa nhà anh S, L dùng 01 con dao làm bằng kim loại dài 55 cm một lưỡi sắc, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng dài 43 cm, bản

rộng nhất 4,3 cm (là hung khí nguy hiểm) chém nhiều nhất vào người anh Lý Thanh T trong đó có các vết thương vùng ngực, gáy, lưng là vùng trọng yếu trên cơ thể. Hành vi của Đoàn Văn L là phạm tội giết người thuộc trường hợp chưa đạt và có tính chất côn đồ.

Hội đồng xét xử đã có Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung giám định bổ sung thương tích của anh T để chứng minh tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội xảy ra. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B không thực hiện giám định bổ sung đối với xương đai quay pH của anh T mà xác định: “Bị cáo L bị truy tố về tội “giết người” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; các thương tích của anh T đã được phản ánh tại hồ sơ vụ án, trong đó phần lớn đã được giám định và kết luận. Do đó, đã có cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xử lý bị can theo tội danh truy tố; không nhất thiết pH chờ đến khi anh T khám lại và phẫu thuật và điều trị thương tích để trung cầu giám định đai quay pH mới xử lý được vụ án.”

Ngày 09/6/2023, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định giám định bổ sung đối với anh T. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1484/23/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2023 của Trung T pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B đã kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của anh T qua hai lần giám định là 75%. Hội đồng xét xử xác định tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho anh T bị tổn thương cơ thể là 75% (Bảy mươi lăm phần trăm).

Như vậy, hành vi của bị cáo Đoàn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của bị cáo Đoàn Văn L thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào quyền được sống, xâm phạm vào sức khỏe của anh T được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, pH có hình phạt tù thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[5]. Về ý thức chủ quan: Bị cáo dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm, chém nhiều nhất vào người anh T, mục đích giết anh T chết, việc anh T không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy, bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên cần áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

[6]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 40/HS-ST ngày 26/3/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”, bị cáo đã bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu và khó giáo dục.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động tới gia đình bồi thường một phần cho bị hại. Bị cáo đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình, bị hại là anh Lý Thanh T cũng có một phần lỗi khi đánh bị cáo trước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7]. Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo, đề nghị mức hình phạt của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, như đề nghị của Đại diện tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

Xét đề nghị mức hình phạt của luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích và xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù, như đã phân tích ở trên bị cáo phạm vào tội giết người nên đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ.

[8]. Do bị cáo Đoàn Văn L đang bị tạm giam nên cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 806.000.000đồng là quá cao. Đến nay, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000đồng, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường. Xét yêu cầu của bị hại cần được chấp nhận với các khoản chi phí hợp lý như sau:

- Bồi thường tổn thất tinh thần 1.800.000đồng x 50 tháng = 90.000.000đồng;
- Mất thu nhập trong thời gian nằm điều trị tại các bệnh viện là 46 ngày x 250.000đồng/ngày = 11.500.000đồng.
- Bồi thường tiền mất thu nhập của chị T 46 ngày chăm sóc anh T tại bệnh viện x 250.000đồng/ ngày = 11.500.000đồng + tiền thuê trọ 6.000.000đồng Tổng số 17.500.000đồng.
- Giảm sút thu nhập của anh T sau điều trị 06 tháng là 25.000.000đồng.

- Chi phí điều trị tại các bệnh viện: 57.607.900đồng.
- Chi phí thuê xe đi lại cấp cứu, điều trị, khám lại: 20.200.000đồng.
- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 17.500.000đồng.
- Chi phí giám định bổ sung thương tích là 1.280.400đồng.

Tổng cộng, buộc bị cáo pH bồi thường cho anh T số tiền 240.588.300đồng. Đến nay gia đình bị cáo L đã bồi thường được 25.000.000đồng. Vậy buộc bị cáo pH bồi thường cho bị hại số tiền 215.588.300đồng.

Đối với yêu cầu về khoản tiền bồi thường do giảm sút thu nhập của anh T, nếu sau này anh T có căn cứ về việc mất thu nhập do giảm sút và có yêu cầu thì anh T có quyền yêu cầu khởi kiện bằng vụ án dân sự khác. Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết trong vụ án này.

[10]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu vàng lắp sim số 0962.822.919 đã qua sử dụng là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và các tài sản không còn giá trị sử dụng gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 55cm một lưỡi sắc, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 43 cm, bản rộng nhất 4,3cm đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại dài 63,6cm, đầu mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, phần sống dao giáp với phần chuôi dao có dạng hình răng cưa dài 12 cm, phần còn lại nhẵn bằng, phần sắc của lưỡi dao sáng màu, phần còn lại màu đen, bản dao chỗ rộng nhất 4,4cm, phần lưỡi dao dài 50,6 cm, chuôi dao làm bằng nhựa dài 13cm, phần chuôi dao có 01 lỗ, cách phần lưỡi dao 9,4 cm đã qua sử dụng; 01 đoạn tre dài 1,02m, đường kính 0,034m đã qua sử dụng; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại bấm dính bê tông kích thước (0,35 x 0,212)m, phần dưới kích thước (0,22 x 0,212)m đã qua sử dụng; 01 áo ba lỗ màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần dài màu xanh (rằn ri) đã qua sử dụng; 01 chiếc quần sooc màu xanh đã qua sử dụng; 01 quần sịp màu đen đã qua sử dụng; 01 con dao dài 80 cm chuôi gỗ dài 21 cm, lưỡi bằng kim loại dài 59 cm, đầu nhọn cong lên trên, lưỡi sắc, bản rộng nhất 5,5 cm, trên sống dao có 3 lỗ thủng đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YZF BKS 98C- 222.39 đã qua sử dụng của anh Đoàn Văn P không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho anh P.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner BKS 98C1- 234.15 đã qua sử dụng, là của anh Đoàn Văn P, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho anh P.

[11]. Những vấn đề khác:

Đoàn Văn L khi xảy ra xô sát với Lý Thanh T, bị T đập vào người, bị thương ở khuỷu tay pH, vết thương xước da nhưng L không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

Công an tỉnh B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Thanh T về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác” và Vương Văn S, Đoàn Văn P về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương” là có căn cứ.

[12]. Về án phí: Áp dụng Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đoàn Văn L pH chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và $215.588.300\text{đồng} \times 5\% = 10.779.415$ đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[13]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn L 14 (Mười bốn) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo pH bồi thường cho anh Lý Thanh T tổng số tiền là 240.588.300đồng (Hai trăm bốn mươi triệu, năm trăm tám tám nghìn, ba trăm đồng).

Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 25.000.000đồng. Buộc bị cáo còn pH tiếp tục bồi thường cho anh T số tiền 215.588.300đồng (Hai trăm mười lăm triệu, năm trăm tám tám nghìn, ba trăm đồng).

3. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của BLDS.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu vàng lắp sim số 0962.822.919, máy đã qua sử dụng bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con dao bằng kim loại dài 55cm một lưỡi sắc, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 43 cm, bản rộng nhất 4,3cm đã qua sử dụng;

+ 01 con dao bằng kim loại dài 63,6cm, đầu mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, phần sống dao giáp với phần chuôi dao có dạng hình răng cưa dài 12 cm, phần còn lại nhẵn bằng, phần sắc của lưỡi dao sáng màu, phần còn lại màu đen, bản dao chỗ rộng nhất 4,4cm, phần lưỡi dao dài 50,6 cm, chuôi dao làm bằng nhựa dài 13cm, phần chuôi dao có 01 lỗ, cách phần lưỡi dao 9,4 cm đã qua sử dụng;

+ 01 đoạn tre dài 1,02m, đường kính 0,034m đã qua sử dụng;

+ 01 lưỡi xẻng bằng kim loại bám dính bê tông kích thước (0,35 x 0,212)m, phần dưới kích thước (0,22 x 0,212)m đã qua sử dụng;

+ 01 áo ba lỗ màu và 01 quần màu xanh rằn ri đều đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc quần sooc màu xanh; 01 quần sịp màu đen đều đã qua sử dụng;

+ 01 con dao dài 80 cm, chuôi gỗ dài 21 cm, lưỡi bằng kim loại dài 59 cm, đầu nhọn cong lên trên, lưỡi sắc, bản rộng nhất 5,5 cm, trên sống dao có 3 lỗ thủng đã qua sử dụng.

- Trả lại:

+ Trả lại anh Đoàn Văn P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YZF155, có BKS 98C- 222.39 đã qua sử dụng.

+ Trả lại anh Đoàn Văn P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner BKS 98C1- 234.15 đã qua sử dụng.

(Vật chứng của vụ án được chuyển giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh B theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ- VKS-P2 ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B B và Biên bản bàn giao vật chứng ngày 05/01/2023 giữa Phòng Cảnh sát THSHS &HTTP).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo pH chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo pH chịu 10.779.415 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

7. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh B;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh B;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh B;
- Trại tạm giam công an tỉnh B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà

